



Quản trị Phật giáo

ISSN: 2734-9195

14:45 01/10/2025

Quản lý nhân sự không thể bỏ qua khâu cắt cử nhân sự đảm nhiệm chức sự các ban ngành, phải thích hợp khả năng, trình độ chuyên môn và nhân cách của một Tôn giáo.

Tác giả: **Minh Mẫn**

Khi **Phật giáo** còn là những nhóm nhỏ sinh hoạt đơn lẻ, tự phát, trong rừng, hang động núi non, xa thành thị, sống theo tiêu chuẩn luật giới của Phật để lại, tinh thần lục hòa và tự giác làm căn bản, chưa có một hệ thống hành chính, mỗi nửa tháng một lần họp nhau Bố tát, cá nhân tự phát lồ sám hối trước đại chúng những sai phạm nếu có (bây giờ gọi là tự kiểm).

Xã hội thoát thai từ nông nô, phong kiến, sinh hoạt vẫn gói gọn trong mỗi tự viện, thầy trò theo thứ lớp giới phẩm, nội quy mà sinh hoạt, chưa xảy ra bất cứ vấn đề mang tính xã hội.

Sau thế chiến, xã hội đi vào ổn định, riêng Việt Nam, miền Bắc và miền Trung, Phật giáo thành lập khuôn hội, tỉnh hội; Phật giáo trở thành tín ngưỡng truyền thống. Cơ sở hạ tầng được chư Tôn Đức xuất thân từ Phật học đường đứng ra tổ chức các lớp giáo lý, cơ sở hành chính sơ khai, đi vào nề nếp, tiền bán thế kỷ trên thế giới khởi xướng canh tân Phật giáo do các danh Tăng chủ động, năm 1951 tại Srilanka, Đại hội Phật giáo quy chuẩn hóa Tông phái, giáo lý, đạo kỳ và thống nhất ngày Đản sinh của đức Từ phụ Thích Ca Mâu Ni. Việt Nam trở thành một thành viên trong hội Liên hữu Phật giáo thế giới.

Sau năm 1963, Thống nhất các hệ phái và các tổ chức Phật giáo, trong đó có Cổ sơn môn (Lục Hòa Tăng) thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN). Tuy trong buổi giao thời vừa thành lập, vừa đào tạo Tăng tài, vừa đấu tranh chính trị tại miền Nam còn nhiều rối ren, Phật giáo củng cố nội bộ, rèn dũa Tăng tài có thực học chuẩn mực. Giới lãnh đạo Trung ương đa phần có uy tín và khả năng vượt trội. Trong 11 năm (1964 -1975) ngắn ngủi, GHPGVNTN đã tạo uy tín quốc tế; Phật giáo Thế giới đã biết đến một Phật giáo Việt Nam với tầm vóc "*uy vũ bất năng khuất*".

Trong thời gian này, Giáo hội quản lý nhân sự và quản trị chính sách đối ngoại chưa nhất quán nên nội tình đã bị phân hóa, thế lực chính trị xen vào đưa Giáo hội đi chệch hướng ban đầu. Phật giáo lúc bấy giờ đã giảm uy tín về chính trường nhưng chưa mất uy tín về nhân phẩm của tăng, ni.



Hình ảnh minh họa (sưu tầm).

Năm 1981 thành lập GHPGVN, tổ chức hành chính bắt đầu thành hình qua Hiến chương và nội quy Tăng sự. Xã hội phát triển, tu sĩ được xuất ngoại theo học các trường Đại học Phật giáo tại New Delhi, Trung Quốc, Thái Lan, Nam Hàn, Đài Loan... Mỗi vị mang về một kiến thức cá biệt, làm phong phú thêm Phật giáo Việt Nam, đồng thời do tính kiến chấp học thuật mỗi nơi, đôi khi phủ nhận nền tảng văn hóa cơ bản của Phật giáo lâu đời trong hình hài của tôn giáo, đôi khi tạo ra những tranh luận lẽ ra không nên có, ít nhiều gây hoang mang cho tín đồ.

Cũng có vị ảnh hưởng duy lý, nhận định Phật giáo thuần tính thế học, ngay cả cơ địa vật lý của Phật và A Lan Hán, bệnh lý cũng bị suy diễn theo y học vật thể, hoàn toàn phủ nhận tính tâm linh.

Xa xưa học Phật theo tinh thần gia giáo, nội chúng Thiền môn được giáo dục chặt chẽ giữa thầy trò, kiến thức Phật học và oai nghi phạm hạnh nề nếp chuẩn mực.

Phật giáo ngày nay, xuất sư quá sớm, chưa đủ phẩm hạnh, tu sĩ chạy theo thế học xem nhẹ nội hàm, ngày càng đi xa điểm khởi đầu. Càng học cao càng ngã mạn, chỉnh sửa cả giáo lý theo tư kiến riêng, giải giảng sang phạm vi thế tục để tạo uy hiệu. Biết rằng thế gian pháp tức phật pháp, phương tiện dẫn dụ trở thành tùy tiện diễn giải.

Những tai tiếng của một vài tu sĩ có tiếng tăm, tuy không đại diện cho Phật giáo, nhưng Phật giáo ít nhiều bị tai tiếng. Có người ngụy biện cho rằng là phạm Tăng không tránh khỏi sai sót; vâng, những sai sót không đáng có đối với người vô danh tiểu tốt ít ăn học có thể cảm thông, nhưng làm sao cảm thông với những vị mang đầy mình bằng cấp, địa vị chức quyền cao trọng?

Giáo hội đã trở thành một tổ chức hành chính, là thành viên của Mặt trận, đương nhiên phải chịu trách nhiệm trước sai phạm của những cá nhân trong tổ chức mình, đó là trách nhiệm quản lý nhân sự. Quản lý nhân sự không chỉ chú trọng trong khâu chuyên môn hành chính, gắn kết với các ban ngành trong tổ chức, mà còn phải kịp thời chỉnh đốn những sai phạm của các cá nhân trong tổng thể.

Phật giáo không cần áp dụng quản lý theo cơ chế thế tục, nhưng biết lắng nghe và khích lệ tăng ni để họ không đi quá xa mục tiêu của Tăng nhân. Đó là trách nhiệm của người lãnh đạo Giáo hội. Đồng thời Giáo hội cũng phải có trách nhiệm giải quyết những vấn đề cấp thời mang tính xã hội. Giáo hội không thể bỏ mặc giả lơ khi thành viên xúc phạm với các tôn giáo khác, nhân phẩm của kẻ khác... một cách vô cơ. Đây không thể giải quyết nội bộ bằng “*tác pháp yết ma*”. Vì tác pháp yết ma chỉ mang tính **Tôn giáo**.

Vi phạm hành chính, vi phạm nghi tế thế tục thiếu tôn trọng người khác, phải công khai giải quyết cho toàn bộ xã hội được rõ, mới giảm sự căng thẳng dư luận, tránh tiếng bao che, đồng lõa. Đức tin là quyền hiến định không những của Việt Nam mà cả Hiến chương Liên Hiệp Quốc; kẻ xúc phạm đức tin người khác đâu phải chuyện có thể bỏ qua! Xuyên tạc vu khống người lương thiện đâu thể xem là chuyện bình thường! Uy tín của một Giáo hội nằm chỗ quản lý nhân sự và quản trị Tổ chức.

Quản lý nhân sự không thể bỏ qua khâu cất cử nhân sự đảm nhiệm chức sự các ban ngành, phải thích hợp khả năng, trình độ chuyên môn và nhân cách của một Tôn giáo. Trong hệ thống hành chính Giáo hội hiện nay, để bạt bổ cử nhân sự tùy vào cảm tính, tình cảm, hệ phái mà không qua hệ quy chiếu chuyên môn, ví dụ Tổng thư ký hay thư ký các cấp, ngoài hành chính, còn phải biết lập kế hoạch hoạt động cho Giáo hội, đề ra phương hướng ngoại giao, đó là cách quản trị tổng thể hướng ngoại.

Quản lý nhân sự và quản trị tổng thể là điều kiện tiên quyết giúp Giáo hội vững vàng, không để tu sĩ đi chệch hướng của Phật giáo. Nhà nước thống nhất các cấp tỉnh thành, thì Giáo hội cũng đã kịp thời phân bổ từ Trung ương đến cấp tỉnh và xã. Như vậy việc quản trị tổ chức và quản lý tu sĩ cũng phân ba cấp: Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã, vừa tinh gọn vừa dễ hành hoạt.

Vậy quản trị của Giáo hội phải mang tính chiến lược lâu dài và quản lý nội bộ để giám sát các nhân sự hoàn thành nhiệm vụ trong tổ chức cũng như hữu hảo đối với xã hội.

Ban Pháp chế, ban Tăng sự, ban lãnh đạo Trung ương gồm Hội đồng chứng minh lẫn Hội đồng Trị sự phải chịu trách nhiệm nhân sự của mình khi sai phạm gây bức xúc xã hội.

GHPGVN là một tổ chức vừa mang tính hành chính vừa trách nhiệm của một Tôn giáo, việc quản trị Giáo hội và quản lý Tăng ni còn nhiều sơ hở qua giáo dục nội bộ và văn hóa tiếp xử.

Hy vọng với những tai tiếng gây xôn xao trong xã hội, Giáo hội có được những kinh nghiệm đối phó từ ngoài và chỉnh đốn từ trong để GHPGVN có thể đứng uy tín trong cộng đồng tín ngưỡng quốc tế.

Tác giả: **Minh Mẫn**

Ghi chú: Bài viết thể hiện góc nhìn, cách hành văn và tư kiến riêng của tác giả